

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT  
KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Dùng chung cho các ngành**

**Năm 2022**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành đào tạo:** Dùng chung cho các ngành

- Tên học phần:** Kinh tế chính trị Mác - Lênin
- Mã học phần:** CTRI 002
- Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bổ thời gian**
  - Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành
  - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Sau khi học xong học phần Triết học Mác - Lênin.
- Giảng viên**

| STT | Học hàm, học vị, họ tên  | Số điện thoại | Email                       |
|-----|--------------------------|---------------|-----------------------------|
| 1.  | TS. Phạm Thị Hồng Hoa    | 0384.080136   | Honghoa_dhds@yahoo.com      |
| 2.  | TS. Vũ Văn Đông          | 0985.412.618  | Duydongvu82@gmail.com       |
| 3.  | ThS. Phạm Xuân Đức       | 0904.409.139  | yenduclinh@gmail.com        |
| 4.  | ThS. Nguyễn Mạnh Tường   | 0904.476.146  | Nguyenmanhtuong10@gmail.com |
| 5.  | ThS. Trần Thị Hồng Nhung | 0974.588.423  | Nhungkienlinhchi@gmail.com  |
| 6.  | TS. Phùng Thị Lý         | 0989.407.962  | phunglysd@gmail.com         |
| 7.  | ThS. Đỗ Thị Thuỳ         | 0936.503.703  | thuydhds@gmail.com          |

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Kinh tế chính trị Mác - Lênin cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về: đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin; hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

| Mục tiêu | Mô tả mục tiêu                                 | Mức độ theo thang đo Bloom | Đáp ứng mục tiêu của CTĐT |
|----------|--|----------------------------|---------------------------|
| MT1      | <b>Kiến thức</b>                               |                            |                           |
| MT1.1    | Diễn giải được sự ra đời của kinh tế chính trị | 2                          | [1.2.1.1a]                |

| <b>Mục tiêu</b> | <b>Mô tả mục tiêu</b>   | <b>Mức độ theo thang đo Bloom</b> | <b>Đáp ứng mục tiêu của CTĐT</b> |
|-----------------|---|-----------------------------------|----------------------------------|
|                 | Mác - Lênin, các quy luật sản xuất, trao đổi, mua bán hàng hóa, về thị trường và các quan hệ lợi ích giữa các chủ thể trong nền kinh tế thị trường, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng như quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. |                                   |                                  |
| MT1.2           | Hiểu được sự hình thành, bổ sung và phát triển của kinh tế chính trị Mác - Lênin trong giai đoạn ngày nay.  | 2                                 |                                  |
| <b>MT2</b>      | <b>Kỹ năng</b>  |                                   |                                  |
| MT2.1           | Phân tích những nội dung cơ bản về kinh tế chính trị Mác - Lênin, liên hệ thực tế để làm rõ.  | 4                                 | [1.2.2.3]                        |
| MT2.2           | Áp dụng kiến thức kinh tế chính trị Mác - Lênin để giải quyết các vấn đề đặt ra trong nền kinh tế thị trường hiện nay.  | 3                                 |                                  |
| <b>MT3</b>      | <b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>  |                                   |                                  |
| MT3.1           | Có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo và làm việc theo nhóm.   | 4                                 | [1.2.3.1]                        |
| MT3.2           | Chịu trách nhiệm với những nhiệm vụ và công việc được giao.   | 4                                 |                                  |

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

| <b>CĐR học phần</b> | <b>Mô tả CĐR học phần</b>  | <b>Mức độ theo thang đo Bloom</b> | <b>Đáp ứng CĐR của CTĐT</b> |
|---------------------|--|-----------------------------------|-----------------------------|
| <b>CĐR1</b>         | <b>Kiến thức</b>   |                                   |                             |
| CĐR1.1              | Hiểu được đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin.  | 2                                 | [2.1.1]                     |
| CĐR1.2              | Diễn giải được về hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; phân tích được giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; so sánh được giữa cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường. | 2                                 |                             |

| <b>CĐR học phần</b> | <b>Mô tả CĐR học phần</b>   | <b>Mức độ theo thang đo Bloom</b> | <b>Đáp ứng CĐR của CTĐT</b> |
|---------------------|---|-----------------------------------|-----------------------------|
| CĐR1.3              | Diễn giải được các nội dung về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; các nội dung công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. | 2                                 |                             |
| <b>CĐR2</b>         | <b>Kỹ năng</b>  |                                   |                             |
| CĐR2.1              | Phân tích được nội dung phát triển kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.   | 4                                 | [2.2.4]                     |
| CĐR2.2              | Áp dụng các kiến thức kinh tế chính trị để giải quyết vấn đề trong học tập, công việc và cuộc sống.   | 3                                 |                             |
| <b>CĐR3</b>         | <b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>  |                                   |                             |
| CĐR3.1              | Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm. Chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.   | 4                                 | [2.3.1]                     |
| CĐR3.2              | Có khả năng định hướng, lập kế hoạch, bảo vệ quan điểm cá nhân trong học tập và rèn luyện.  | 4                                 | [2.3.3]                     |

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

| Chương | Nội dung học phần   | Chuẩn đầu ra của học phần |         |         |         |         |         |         |
|--------|---|---------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
|        |   | CĐR1                      |         |         | CĐR2    |         | CĐR3    |         |
|        |   | CĐR 1.1                   | CĐR 1.2 | CĐR 1.3 | CĐR 2.1 | CĐR 2.2 | CĐR 3.1 | CĐR 3.2 |
| 1      | CHƯƠNG 1. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN<br>I. Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác - Lênin<br>II. Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin<br>III. Chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin | 2                         |         |         | 4       |         | 4       |         |
| 2      | CHƯƠNG 2. HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC   |                           | 2       |         | 4       | 3       | 4       | 4       |

| Chương | Nội dung học phần   | Chuẩn đầu ra của học phần |            |            |            |            |            |            |
|--------|---|---------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|
|        |   | CĐR1                      |            |            | CĐR2       |            | CĐR3       |            |
|        |   | CĐR<br>1.1                | CĐR<br>1.2 | CĐR<br>1.3 | CĐR<br>2.1 | CĐR<br>2.2 | CĐR<br>3.1 | CĐR<br>3.2 |
|        | <p><b>CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG</b></p> <p>I. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về sản xuất hàng hóa và hàng hóa</p> <p>II. Thị trường và nền kinh tế thị trường</p> <p>III. Vai trò của một số chủ thể tham gia thị trường</p>   |                           |            |            |            |            |            |            |
| 3      | <p><b>CHƯƠNG 3. GIÁ TRỊ THẶNG DƯ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b></p> <p>I. Lý luận của chủ nghĩa Mác về giá trị thặng dư</p> <p>II. Tích lũy tư bản</p> <p>III. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</p>  |                           |            | 2          | 4          | 3          | 4          | 4          |
| 4      | <p><b>CHƯƠNG 4. CẠNH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b></p> <p>I. Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p> <p>II. Lý luận của Lênin về các đặc điểm của độc quyền và độc quyền Nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa</p> <p>III. Biểu hiện mới của độc quyền, độc quyền Nhà nước trong điều kiện ngày nay, vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản</p> |                           | 2          |            | 4          | 3          | 4          | 4          |
| 5      | <p><b>CHƯƠNG 5. KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ CÁC QUAN HỆ LỢI ÍCH KINH TẾ Ở VIỆT NAM</b></p> <p>I. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>II. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>III. Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</p>   |                           |            | 2          | 4          | 3          | 4          | 4          |
| 6      | <p><b>CHƯƠNG 6. CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM</b></p> <p>I. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam</p> <p>II. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</p>  |                           |            | 2          | 4          | 3          | 4          | 4          |

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

| STT | Điểm thành phần                              | Quy định | Trọng số | Phương pháp kiểm tra đánh giá<br>(Hình thức, thời gian, thời điểm)           | CĐR của học phần   |                    |                    | Ghi chú                              |
|-----|--|----------|----------|--|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------------------------|
|     |  |          |          |  | CĐR1               | CĐR2               | CĐR3               |                                      |
| 1   | Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm chuyên cần. | 01 điểm  | 20%      | - Vấn đáp<br>- Đánh giá thái độ tham gia thảo luận.<br>- Đánh giá chuyên cần | CĐR1.1;<br>CĐR1.2. | CĐR2.2;            | CĐR3.1;<br>CĐR3.2. | Điểm trung bình của các lần đánh giá |
| 2   | Điểm kiểm tra giữa học phần.                 | 01 điểm  | 30%      | - Tự luận<br>- 50 phút   | CĐR1.1;<br>CĐR1.2  | CĐR2.1;<br>CĐR2.2. | CĐR3.1.            |                                      |
| 3   | Điểm thi kết thúc học phần.                  | 01 điểm  | 50%      | - Trắc nghiệm<br>- 60 phút   | CĐR1.1;<br>CĐR1.2. | CĐR2.1;<br>CĐR2.2. | CĐR3.1;<br>CĐR3.2. |                                      |

### 11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm, tham gia thảo luận trên lớp.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: vở ghi, giáo trình, bút,...

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

### - Tài liệu chính:

[1] - Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021): *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

### - Tài liệu tham khảo:

[2] - Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005): *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[3] - C.Mác - Ph.Ăngghen (1995), Toàn tập, Tập 12, 18, 23, 25. NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[4] - V.I. Lênin (1995), Toàn tập, Tập 27, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[5] - Ngô Thái Hà (2022), *Hướng dẫn ôn thi hiệu quả môn Kinh tế chính trị Mác - Lênin*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.

#### 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

| TT | Nội dung giảng dạy  | Số giờ            | Phương pháp dạy - học  | CDR học phần                             |
|----|---|-------------------|--|--|
| 1  | <p>Chương 1. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN</p> <p><b>Mục tiêu chương:</b><br/>Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về đối tượng nghiên cứu, chức năng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu học tập học phần Kinh tế chính trị Mác - Lênin. Qua đó củng cố niềm tin về con đường phát triển nền kinh tế thị trường ở Việt Nam. Sinh viên vận dụng vào trong quá trình học tập học phần.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b><br/>I. KHÁI QUÁT SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN<br/>II. ĐỐI TƯỢNG, MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN<br/>1. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin<br/>2. Mục đích nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin<br/>3. Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin<br/>III. CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN<br/>1. Chức năng nhận thức<br/>2. Chức năng thực tiễn<br/>3. Chức năng tư tưởng<br/>4. Chức năng phương pháp luận</p> | 02<br>(02LT, 0TH) | <p><b>Thuyết trình; giảng giải, nêu vấn đề.</b><br/><b>- Giảng viên:</b><br/>+ Trình bày, giải thích khái niệm, quá trình hình thành, phát triển, đối tượng, mục đích, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin.<br/>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.<br/>+ Nhận xét, đánh giá.<br/><b>- Sinh viên:</b><br/>+ Đọc trước tài liệu [1], tr.11-33.<br/>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.<br/>+ Thảo luận, làm bài tập, câu hỏi, tham gia tích cực quá trình học tập, phát biểu xây dựng bài.</p> | CDR1.1;<br>CDR2.1;<br>CDR3.1.            |
| 2  | <p>Chương 2. HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG</p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p>   | 06<br>(06LT, 0TH) | <p><b>Thuyết trình; phân tích, so sánh. Tổ chức cho sinh viên thảo luận; trực quan; phát vấn.</b></p>  | CDR1.2;<br>CDR2.1;<br>CDR2.2;<br>CDR3.1; |

| TT | Nội dung giảng dạy   | Số giờ                        | Phương pháp dạy - học   | CĐR học phần  |
|----|--|-------------------------------|---|---|
|    | <p>- Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về sản xuất hàng hóa, hàng hóa, trao đổi hàng hóa, dịch vụ và quan hệ trao đổi trong trường hợp một số yếu tố khác hàng hóa thông thường ở điều kiện ngày nay.</p> <p>- Trang bị cho sinh viên kiến thức về nền kinh tế thị trường và một số quy luật chủ yếu của nền kinh tế thị trường, vai trò của các chủ thể tham gia thị trường. Liên hệ với thực tế, với bản thân.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. LÝ LUẬN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC VỀ SẢN XUẤT HÀNG HÓA VÀ HÀNG HÓA</b></p> <p>1. Sản xuất hàng hóa</p> <p>2. Hàng hóa</p> <p>3. Tiền tệ</p> <p>4. Dịch vụ và quan hệ trao đổi trong trường hợp một số yếu tố khác hàng hóa thông thường ở điều kiện ngày nay</p> <p><b>II. THỊ TRƯỜNG VÀ NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b></p> <p>1. Khái niệm, phân loại và vai trò của thị trường</p> <p>2. Nền kinh tế thị trường và một số quy luật chủ yếu của nền kinh tế thị trường</p> <p><b>III. VAI TRÒ CỦA MỘT SỐ CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG</b></p> <p>1. Người sản xuất</p> <p>2. Người tiêu dùng</p> <p>3. Các chủ thể trung gian trong thị trường</p> <p>4. Nhà nước</p> |                               | <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Trình bày lý luận của chủ nghĩa Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa.</p> <p>+ So sánh thị trường và các nền kinh tế thị trường.</p> <p>+ Phân tích vai trò của một số chủ thể tham gia thị trường.</p> <p>+ Trực quan, phát vấn sinh viên.</p> <p>+ Đưa ra chủ đề hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm.</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên tự học</p> <p>+ Liên hệ với thực tiễn.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu:<br/>[1] tr.34 - 77.<br/>[2] tr.49 - 74.<br/>[3] tr.25, tr.271.<br/>[5] tr.30-46</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép, tranh luận và phản biện.</p> <p>+ Thảo luận theo nhóm dưới sự hướng dẫn GV.</p> <p>+ Sinh viên tự học theo sự hướng dẫn giảng viên. tài liệu [1]: I.3. b; I.4; III.3; III.4</p> <p>+ Liên hệ thực tế với bản thân, ngành học.</p> | CĐR3.2.   |
| 3  | <p>Chương 3. GIÁ TRỊ THẶNG DƯ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <p>- Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguồn gốc bản chất và các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư.</p>   | 06<br>(06LT,<br>0TH,<br>01KT) | <p><b>Thuyết trình; nêu vấn đề; phân tích, thảo luận nhóm; trực quan; đàm thoại; dự án</b></p> <p><b>- Giảng viên</b></p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn</p>  | CĐR1.2;<br>CĐR2.1;<br>CĐR2.2;<br>CĐR3.1;<br>CĐR3.2. |



| TT | Nội dung giảng dạy  | Số giờ | Phương pháp dạy - học  | CDR học phần |
|----|---|--------|--|--------------|
|    | <p>- Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguồn gốc, bản chất của tích lũy và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư. Sinh viên vận dụng vào thực tiễn.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. LÝ LUẬN CỦA C.MÁC VỀ GIÁ TRỊ THẶNG DƯ</b></p> <p>1. Nguồn gốc của giá trị thặng dư</p> <p>2. Bản chất của giá trị thặng dư</p> <p>3. Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư</p> <p><b>II. TÍCH LŨY TƯ BẢN</b></p> <p>1. Bản chất của tích lũy tư bản</p> <p>2. Những nhân tố ảnh hưởng tới quy mô tích lũy</p> <p>3. Một số hệ quả của tích lũy tư bản</p> <p><b>III. CÁC HÌNH THỨC BIỂU HIỆN CỦA GIÁ TRỊ THẶNG DƯ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b></p> <p>1. Lợi nhuận</p> <p>2. Lợi tức</p> <p>3. Địa tô tư bản chủ nghĩa</p> <p>* Kiểm tra giữa học phần</p> |        | <p>SV giải quyết vấn đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phân tích quá trình sản xuất giá trị thặng dư.</li> <li>+ Phát vấn SV về nguồn gốc, bản chất của giá trị thặng dư.</li> <li>+ Trực quan nội dung, hình ảnh về các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư.</li> <li>+ Hướng dẫn SV thảo luận nhóm.</li> <li>+ Đàm thoại những câu hỏi thắc mắc của SV.</li> <li>+ Giao bài tập về nhà theo cá nhân, nhóm cho sinh viên: SV thuyết trình lợi nhuận và bản chất của nó.</li> <li>+ Hướng dẫn SV tự học, tự nghiên cứu.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu [1] tr.84-123.</li> <li>[2] tr.84-103.</li> <li>[3] tr.23, tr.251.</li> <li>[5] tr.47-63.</li> <li>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo nhóm.</li> <li>+ Đưa ra những câu hỏi thắc mắc.</li> <li>+ Tự học theo sự hướng dẫn của giảng viên, nội dung II.3; III.2; III.3 ở tài liệu [1].</li> <li>+ Liên hệ, vận dụng kiến thức vào ngành nghề đang học.</li> <li>+ Làm bài kiểm tra</li> </ul> |              |

| TT | Nội dung giảng dạy  | Số giờ            | Phương pháp dạy - học   | CĐR học phần  |
|----|---|-------------------|---|---|
|    |   |                   | học phần  |   |
| 4  | <p>Chương 4. CẠNH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về độc quyền, độc quyền Nhà nước và quan hệ cạnh tranh trong trạng thái độc quyền.</li> <li>- Trang bị cho sinh viên kiến thức về đặc điểm của độc quyền, độc quyền Nhà nước và những biểu hiện mới của độc quyền và độc quyền Nhà nước trong giai đoạn hiện nay. Qua đó sinh viên vận dụng vào thực tiễn.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>I. CẠNH TRANH Ở CẤP ĐỘ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Độc quyền, độc quyền Nhà nước và tác động của độc quyền</li> <li>2. Quan hệ cạnh tranh trong trạng thái độc quyền</li> </ol> <p>II. LÝ LUẬN CỦA V.I. LÊNIN VỀ CÁC ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ CỦA ĐỘC QUYỀN VÀ ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG TƯ BẢN CHỦ NGHĨA</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lý luận của V.I. Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền</li> <li>2. Lý luận của V.I. Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền Nhà nước trong chủ nghĩa tư bản</li> </ol> <p>III. BIỂU HIỆN MỚI CỦA ĐỘC QUYỀN, ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC TRONG ĐIỀU KIỆN NGÀY NAY; VAI TRÒ LỊCH SỬ CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Biểu hiện mới của độc quyền</li> <li>2. Biểu hiện mới của độc quyền Nhà nước dưới chủ nghĩa tư bản</li> <li>3. Vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản</li> </ol> | 06<br>(06LT, 0TH) | <p><b>Thuyết trình; nêu vấn đề; diễn giải, so sánh, thảo luận nhóm; trực quan; đàm thoại; dự án.</b></p> <p><b>- Giảng viên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn SV giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Diễn giải nội dung về cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường.</li> <li>+ Phân tích những đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền Nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản.</li> <li>+ Hướng dẫn SV thảo luận nhóm.</li> <li>+ Trao đổi những thắc mắc của SV.</li> <li>+ Giao bài tập về nhà theo cá nhân, nhóm: biểu hiện mới của độc quyền và độc quyền Nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản.</li> <li>+ Đưa nội dung và hướng dẫn SV tự học, tự nghiên cứu.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu [1], tr.124 - 168</li> <li>[2], tr.147 - 171</li> <li>[4], t27, tr.402, 472, 448 - 449, 481 - 485.</li> <li>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo nhóm, mục III.</li> </ul> | CĐR1.2;<br>CĐR2.1;<br>CĐR2.2;<br>CĐR3.1;<br>CĐR3.2. |

| TT | Nội dung giảng dạy  | Số giờ            | Phương pháp dạy - học   | CĐR học phần  |
|----|---|-------------------|---|---|
|    |   |                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa ra những câu hỏi thắc mắc.</li> <li>+ Tự học nội dung theo sự hướng dẫn GV trong tài liệu [1]: II.2; III.3.</li> <li>+ Liên hệ lấy ví dụ thực tiễn ngành nghề SV đang học.</li> </ul>  |   |
| 5  | <p>Chương 5. KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ CÁC QUAN HỆ LỢI ÍCH KINH TẾ Ở VIỆT NAM</p> <p><b>Mục tiêu chương:</b><br/>Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về tính tất yếu khách quan và đặc trưng của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Qua đó thấy được sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường và nội dung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam cũng như lợi ích của các chủ thể tham gia thị trường. Sinh viên vận dụng vào trong quá trình học tập học phần.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b><br/>I. KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM<br/>1. Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam<br/>2. Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam<br/>3. Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam<br/>II. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM<br/>1. Sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam<br/>2. Nội dung hoàn thiện thể chế kinh tế thị</p> | 05<br>(05LT, 0TH) | <p><b>Thuyết trình; nêu vấn đề; diễn giải, so sánh, thảo luận nhóm; trực quan; đàm thoại; dự án.</b></p> <p><b>- Giảng viên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Diễn giải nội dung về kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.</li> <li>+ Phân tích nội dung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.</li> <li>+ Làm rõ các quan hệ lợi ích trong kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.</li> <li>+ Hướng dẫn SV thảo luận nhóm.</li> <li>+ Trao đổi những thắc mắc của SV.</li> <li>+ Giao bài tập về nhà theo cá nhân, nhóm: lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế.</li> <li>+ Đưa nội dung và hướng dẫn SV tự học, tự nghiên cứu.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên</b></p> | CĐR1.3;<br>CĐR2.1;<br>CĐR2.2;<br>CĐR3.1;<br>CĐR3.2. |

| TT | Nội dung giảng dạy   | Số giờ            | Phương pháp dạy - học  | CDR học phần  |
|----|--|-------------------|--|---|
|    | <p>trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p><b>III. CÁC QUAN HỆ LỢI ÍCH KINH TẾ Ở VIỆT NAM</b></p> <p>1. Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế</p> <p>2. Vai trò Nhà nước trong bảo đảm hài hòa các quan hệ lợi ích</p>   |                   | <p>+ Đọc trước tài liệu [1], tr.169 - 223. [2], tr.233 - 256. [3], tr.12, tr.860, tr.18, tr.376.</p> <p>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo nhóm, mục III.1.</p> <p>+ Đưa ra những câu hỏi thắc mắc.</p> <p>+ Tự học nội dung theo sự hướng dẫn GV trong tài liệu [1]. II.1; III.2.</p> <p>+ Liên hệ lấy ví dụ thực tiễn ngành nghề SV đang học.</p>  |   |
| 6  | <p>Chương 6. CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM</p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <p>Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa, tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam. Khái niệm và nội dung hội nhập kinh tế quốc tế, tác động và phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam. Qua đó sinh viên vận dụng vào trong quá trình học tập học phần.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA Ở VIỆT NAM</b></p> <p>1. Khái quát về cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa</p> <p>2. Tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam</p> <p><b>II. HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM</b></p> <p>1. Khái niệm và nội dung hội nhập kinh tế quốc tế</p> | 05<br>(05LT, 0TH) | <p><b>Thuyết trình; nêu vấn đề; diễn giải, so sánh, thảo luận nhóm; trực quan; đàm thoại; dự án.</b></p> <p><b>- Giảng viên</b></p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn SV giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Diễn giải nội dung về công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam.</p> <p>+ Phân tích những nội dung về hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.</p> <p>+ Hướng dẫn SV thảo luận nhóm.</p> <p>+ Trao đổi thắc mắc sinh viên.</p> <p>+ Giao bài tập về nhà theo cá nhân, nhóm: tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam.</p> <p>+ Đưa ra nội dung và hướng dẫn sinh viên tự</p> | CDR1.3;<br>CDR2.1;<br>CDR2.2;<br>CDR3.1;<br>CDR3.2. |

| TT | Nội dung giảng dạy   | Số giờ | Phương pháp dạy - học   | CDR học phần |
|----|--|--------|---|--------------|
|    | 2. Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam<br>3. Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam |        | học, tự nghiên cứu.<br>+ Nhận xét, đánh giá.<br><b>- Sinh viên</b><br>+ Đọc trước tài liệu [1], tr.224 -286.<br>[2], tr.196 - 215 và tr.203 - 230.<br>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận theo nhóm, mục II.2.<br>+ Đưa ra những câu hỏi thắc mắc.<br>+ Tự học nội dung theo sự hướng dẫn SV trong tài liệu [1], I.1; II.3.<br>+ Liên hệ lấy ví dụ thực tiễn ngành nghề đang học. |              |

Hải Dương, ngày 9 tháng 8 năm 2022

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**TRƯỞNG KHOA**

**Phạm Thị Hồng Hoa**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Phạm Xuân Đức**